

BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ XÃ HỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 489 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện, quản lý thống nhất về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo quy định của pháp luật.

Vụ Hợp tác quốc tế có tên giao dịch quốc tế là Department of International Cooperation, viết tắt là ICD.

Điều 2. Vụ Hợp tác quốc tế có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, xây dựng trình Bộ:

a) Chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm, dự án, đề án về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

b) Chủ trương, biện pháp mở rộng quan hệ hợp tác với quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế, tổ chức khu vực và các tổ chức, cá nhân nước ngoài khác;

c) Tham gia đề xuất đàm phán, ký kết, phê chuẩn, phê duyệt hoặc gia nhập, rút bảo lưu và biện pháp đảm bảo thực hiện điều ước quốc tế;

d) Tham gia các tổ chức quốc tế thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo phân công của Chính phủ;

đ) Cho phép các đơn vị trực thuộc, các cơ quan tổ chức nước ngoài do cơ quan trung ương cấp giấy phép hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

e) Quy chế, nguyên tắc, quy trình, thủ tục và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế;

g) Kế hoạch kinh phí cho công tác đối ngoại;

2. Chủ trì thực hiện:

a) Đầu mối của Bộ về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế;

b) Tổ chức đàm phán, ký kết văn bản thoả thuận về chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo phân công của Bộ;

c) Theo dõi triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm, dự án, đề án về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về lao động, người có công và xã hội đã được phê duyệt.

d) Thẩm định các văn bản, tài liệu hợp tác quốc tế của các đơn vị thuộc Bộ trước khi trình Bộ trưởng;

đ) Thủ tục đối ngoại và lễ tân, thủ tục xuất nhập cảnh cho các đoàn ra, đoàn vào của Bộ; hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác lễ tân, thủ tục xuất nhập cảnh cho các đoàn ra, đoàn vào theo quy định của pháp luật.

e) Phát ngôn chính thức của Bộ về các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trong quan hệ hợp tác quốc tế thông qua các văn bản trao đổi, diễn đàn, gặp gỡ và tiếp xúc với các tổ chức và khách quốc tế theo sự ủy quyền của Bộ.

g) Vận động tài trợ quốc tế theo lĩnh vực công tác của ngành thông qua hoạt động tư vấn, điều phối, đối thoại chính sách, phổ biến và chia sẻ thông tin của đối tác quốc tế và cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài;

h) Tổ chức các hoạt động về hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế theo phân công của Bộ; giúp Bộ về công tác nhân quyền; là đầu mối giúp Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức nước ngoài hoạt động trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

i) Tiếp nhận và phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định, trình hồ sơ đề nghị khen thưởng của Bộ và Việt Nam cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài; tham mưu việc tiếp nhận và phối hợp thẩm định các hình thức khen thưởng của đối tác nước ngoài cho tập thể, cá nhân thuộc Bộ;

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của nhà nước, của Bộ về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế đối với các đơn vị thuộc Bộ trong lĩnh vực được phân công.

4. Tổ chức theo dõi, tổng hợp, đánh giá; sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế.

5. Thực hiện công tác thông tin đối ngoại; nghiên cứu khoa học; tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế đối với cán bộ, công chức, viên chức theo phân công của Bộ;

6. Quản lý công chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của nhà nước và phân cấp của Bộ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Về cơ cấu tổ chức của Vụ:

1. Vụ Hợp tác quốc tế có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và một số công chức.

2. Các phòng chức năng của Vụ gồm:

- Phòng Tổng hợp - Lễ tân;
- Phòng Hợp tác đa phương;
- Phòng Hợp tác song phương;
- Phòng Hợp tác ASEAN.

Điều 4. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc và quan hệ công tác của Vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trực thuộc; sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức trong Vụ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 203/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *luy*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Chuyền